

Bản án số: **124/2022/HS-ST**  
Ngày 29/11/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Lê Tuấn Linh.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Phạm Văn Vượng

2. Ông Nguyễn Văn Quang

- **Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2022/TLST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân B**, sinh ngày 20/10/1970 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiến V (đã chết) và bà: Lương Thị Đ, sinh năm 1933; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; con: có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1998; Tiền sự: không;

- Tiền án: Ngày 10/9/2019, TAND huyện Sơn Dương xử phạt Nguyễn Xuân B 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, án phí HSST 200.000 đồng, án phí DSGN 300.000 đồng, bồi thường số tiền 290.000 đồng. Ngày 24/02/2020, Nguyễn Xuân B chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí, còn khoản tiền bồi thường bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án (Bản án số 86/2019/HSST).

- Nhân thân:

+ Ngày 10/8/2003, TAND huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Xuân B 45 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 19/10/2016 đã chấp hành xong toàn bộ bản án (Bản án số 30/HSST).

+ Ngày 15/7/2008, TAND huyện Sơn Dương, xử phạt Nguyễn Xuân B 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, án phí HSST 50.000 đồng, đã nộp án phí (Bản án số 76/2008/HSST).

+ Ngày 14/10/2008, TAND huyện Sơn Dương, xử phạt Nguyễn Xuân B 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp với Bản án số 76/2008/HSST ngày 15/7/2008 của TAND huyện Sơn Dương buộc phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 09 năm 06 tháng tù, án phí HSST 50.000 đồng, truy thu 130.000 đồng. Ngày 05/4/2015, chấp hành xong toàn bộ bản án (Bản án số 123/2008/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong 02 ngày 03/8/2022 và ngày 08/8/2022, Nguyễn Xuân B đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- Lần 1 và lần 2: Khoảng 13 giờ ngày 03/8/2022, Nguyễn Xuân B một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 22S1-427.53 (là xe của Nguyễn Thị Minh H, con gái của B) đến khu vực xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời. Tại khu vực xã Yên Lãng, B gặp và mua được 01 gói ma túy (loại Heroine) của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ, với số tiền 1.000.000 đồng. B cất gói ma túy vừa mua được vào bao đựng kính và để trong túi xách màu đen mang theo trên xe. B điều khiển xe mô tô về nhà Trần Văn T1 chơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân L cũng đến nhà T1 chơi (T1, B và L đều là người sử dụng chất ma túy). T1 hỏi B có ma túy không bán cho 600.000 đồng, B trả lời có, T1 đưa cho B 600.000 đồng, B lấy dao banh-sa-lam chia và sẻ một phần ma túy trong gói ma túy vừa mua được rồi gói vào mảnh giấy bạc màu vàng đưa cho T1, thấy T1 mua được ma túy của B, thì L cũng hỏi B mua 200.000 đồng, B cầm tiền và dùng dao banh-sa-lam chia một phần ma túy vào mảnh giấy bạc màu vàng đưa cho L; số ma túy còn lại B gói lại cất vào bao đựng kính để sử dụng cho bản thân. Sau đó B, T1 và L cùng đi ra cánh đồng gần nhà T1 tự lấy ma túy của mình ra sử dụng.

- Lần 3: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 08/8/2022, B một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để bán cho người khác kiếm lời. Tại khu vực xã Yên Lãng, B mua được 01 gói ma túy (loại Heroine) gói bằng nilon màu vàng bên trong chứa chất vón cục màu trắng; 01 gói ma túy gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu hồng (loại Methamphetamine) và 01 túi nilon màu trắng chứa chất vón cục màu trắng (loại Heroine) của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ với số tiền 2.000.000 đồng. B cất số ma túy vừa mua được vào bao đựng kính để vào trong túi xách màu đen để trên yếm xe sau đó đi về. Trên đường về thì B nhận được điện thoại của Trần Văn T1 hỏi mua

1.000.000 đồng tiền ma túy, B đồng ý và hẹn T1 ra đoạn đường gần nhà T1 thuộc thôn T2, xã T3, huyện Sơn Dương để giao dịch mua bán. Khi đến điểm hẹn B chưa kịp bán ma túy cho T1 thì bị Tổ công tác Công an huyện Sơn Dương đang làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11 giờ cùng ngày và thu giữ số ma túy trên.

Kết luận giám định số 948/GĐKTHS ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Số chất vón cục màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 5,236 gam.

- Số chất bột màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,015 gam.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Xuân B, Trần Văn T1 và Nguyễn Xuân L, kết quả (+) dương tính với chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSSD, ngày 03/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Nguyễn Xuân B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân B theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Xuân B từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/08/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa chất ma túy (đã giám định) bên ngoài mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Xuân B, mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Xuân B giám định ngày 08/8/2022” và 01 bao đựng kính màu nâu đen, bên ngoài có chữ màu trắng “LUXOTTICA - GROUP” có khoá màu đen;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng đồng, số siri FCJC807CN70D, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0968095903. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, số IMEI 356024088342084/90 bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0965779261; 01 chiếc kính màu đen; 01 chiếc túi xách tay màu đen kiểu dáng thể thao; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen và số tiền 3.450.000 đồng (hiện đang gửi tại Tài khoản tạm gửi của Công an huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc nhà nước huyện Sơn Dương). Nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân B không có ý kiến tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### [1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong 02 ngày 03/8/2022 và ngày 08/8/2022, Nguyễn Xuân B đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- Lần 1 và lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 03/8/2022, tại nhà của Trần Văn T1, thuộc thôn T2, xã T3, huyện Sơn Dương. Nguyễn Xuân B đã bán cho Trần Văn T1 01 gói Heroine với số tiền 600.000 đồng. Sau khi bán cho T1 xong thì B tiếp tục bán cho Nguyễn Xuân L, cư trú tại thôn L1, xã T3, huyện Sơn Dương 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 3: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/8/2022, tại thôn T2, xã T3, huyện Sơn Dương. Nguyễn Xuân B đang trên đường mang ma túy đến bán cho T1, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, thu giữ tổng khối lượng 5,236 gam Heroine và 0,015 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân B đã phạm vào tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì mục đích vụ lợi bị cáo vẫn bán ma túy để kiếm lời. Hành vi của bị cáo không những ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

#### [2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng Tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

**[4] Về vật chứng vụ án:**

Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương tạm giữ:

- 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa chất ma túy (đã giám định) bên ngoài mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Xuân B, mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Xuân B giám định ngày 08/8/2022”. Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng đây là vật chứng của vụ án và là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 bao đựng kính màu nâu đen, bên ngoài có chữ màu trắng “LUXOTTICA - GROUP” có khoá màu đen. Đối với 01 bao đựng kính bị cáo sử dụng vào việc cất giấu ma túy, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng đồng, số siri FCJC807CN70D, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0968095903; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, số IMEI 356024088342084/90 bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0965779261; 01 chiếc kính màu đen; 01 chiếc túi xách tay màu đen kiểu dáng thể thao; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen. HĐXX xét thấy đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 3.450.000 đồng (hiện đang gửi tại Tài khoản tạm gửi của Công an huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc nhà nước huyện Sơn Dương). Xét thấy, đây là tiền do bị cáo lao động có được, không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 22S1-427.53. Ngày 05/9/2022 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Nguyễn Thị Minh H là chủ sở hữu. Do vậy HĐXX không xem xét.

**[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**[6] Các vấn đề khác:**

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân B, Trần Văn T1 và Nguyễn Xuân L. Công an huyện Sơn Dương đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 170, 171, 172 cùng ngày 29/8/2022, hình thức phạt tiền. Nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông theo Bắc khai nhận là người bán ma túy cho Bắc ở khu vực xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Xuân B **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2022.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa chất ma túy (đã giám định) bên ngoài mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Xuân B, mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Xuân B giám định ngày 08/8/2022” và 01 bao đựng kính màu nâu đen, bên ngoài có chữ màu trắng “LUXOTTICA - GROUP” có khoá màu đen;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng đồng, số siri FCJC807CN70D, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0968095903; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, số IMEI 356024088342084/90 bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0965779261; 01 chiếc kính màu đen; 01 chiếc túi xách tay màu đen kiểu dáng thể thao; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen. Nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

- Trả lại cho bị cáo số tiền 3.450.000đ (Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). (*Số tiền này hiện đang gửi tại Tài khoản tạm gửi của Công an huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc nhà nước huyện Sơn Dương theo giấy nộp tiền ngày 17/8/2022*).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân B số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;  
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND thị trấn S;
- Lưu.

**Lê Tuấn Linh**